

Bản án số: 48/2026/HS-ST
Ngày: 24-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phan Thị Toán;
- Ông Hoàng Văn Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn kết nối với điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam Hữu Lũng - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Đoàn Thanh H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 07 tháng 7 năm 1978 tại xã C, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020078000203. Nơi cư trú: Thôn G, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn B, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị H1, sinh năm 1947 (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2025, bị tạm giam từ ngày 26/10/2025 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Kim Mai - Luật sư Văn phòng luật sư Kim Mai, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Tổ công tác Công an xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người đại diện của Tổ Công tác: Ông Dương Minh H2 - chức vụ: Phó Trưởng Công an xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Linh Văn H3. Vắng mặt.
2. Bà Vi Thị K. Vắng mặt.
3. Anh Đoàn Bảo L1. Vắng mặt.
4. Chị Trịnh Nin D. Vắng mặt.
5. Bà Phạm Thị Bích N. Vắng mặt.
6. Anh Nông Văn C. Vắng mặt.
7. Anh Mã Anh T. Vắng mặt.
8. Anh Lê Minh D1. Vắng mặt.
9. Anh Nguyễn Tiến A. Vắng mặt.
10. Anh Ngô Quốc C1. Vắng mặt.
11. Chị Lâm Thị Huyền P. Vắng mặt.
12. Ông Ngô Văn S. Vắng mặt.
13. Anh Vi Mạnh C2. Vắng mặt.
14. Anh Vi Anh T1. Vắng mặt.
15. Ông Hoàng Xuân T2. Vắng mặt.

* *Người tiến hành tố tụng:* Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Trần Viết Chiến - Cán bộ Phân trại tạm giam Hữu Lũng - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Ông Nguyễn Duy Khánh - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/10/2025, Đoàn Thanh H hẹn bạn đến quán ăn “D1 lẩu” thuộc thôn G, xã C, tỉnh Lạng Sơn nhưng không ai đến nên Đoàn Thanh H thấy bức tức. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Đoàn Thanh H đi đến nhà bà Vi Thị K, thấy cháu Vi Anh T1 sinh năm 2023 (là cháu ngoại của bà Vi Thị K) đang chơi ở sân nên Đoàn Thanh H bế cháu Vi Anh T1 đến khu vực trước cửa sân Ga Đ, xã C. Sau đó, Đoàn Thanh H chửi bới mọi người khiến cháu Vi Anh T1 khóc, lúc này bà Vi Thị K đi từ nhà đến sân Ga Đ, bảo Đoàn Thanh H đưa cháu Vi Anh T1 cho bà, thì Đoàn Thanh H bế cháu Vi Anh T1 lên và chửi bà Vi Thị K. Đoàn Thanh H lấy 01 con dao nhọn mang theo người giơ về phía trước tiếp tục chửi bới bà Vi Thị K và mọi người xung quanh. Anh Đoàn Bảo L1 (là cháu ruột

của Đoàn Thanh H) đang ở gần đó biết sự việc, đã đến khuyên can bảo Đoàn Thanh H bỏ dao xuống nhưng Đoàn Thanh H không nghe và chửi Đoàn Bảo L1. Đoàn Bảo L1 đưa tay giật lấy con dao của Đoàn Thanh H nhưng không được, Đoàn Thanh H để cháu Vi Anh T1 xuống đất, cầm dao đuổi và chửi Đoàn Bảo L1, Đoàn Bảo L1 bỏ chạy, sau đó gọi điện trình báo công an xã C, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, công an xã C thành lập tổ công tác gồm 16 người, do ông Dương Minh H2 (Phó Trưởng Công an xã) làm Tổ trưởng, đã đến ngăn chặn hành vi gây rối của Đoàn Thanh H. Khi Tổ công tác đến, Đoàn Thanh H giơ dao về phía Tổ công tác chửi và đe dọa nếu tiến lại gần thì Đoàn Thanh H sẽ đâm. Tổ công tác đã vận động, thuyết phục nhưng Đoàn Thanh H không chấp hành mà cầm dao truy đuổi, nhặt đá ném về phía Tổ công tác khoảng 15 phút. Tổ công tác đã áp sát, khống chế Đoàn Thanh H, ông Dương Minh H2 ôm giữ Đoàn Thanh H từ phía sau nhưng Đoàn Thanh H vùng ra được, ông Linh Văn H3 (cán bộ Công an xã) đến hỗ trợ thì bị Đoàn Thanh H cầm dao đâm 01 nhát trúng vùng ngực bên trái Linh Văn H3 gây thương tích.

Sau đó, Đoàn Thanh H tiếp tục cầm dao truy đuổi, chửi bới, nhặt đá ném về phía Tổ công tác; đến khoảng 19 giờ 55 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an xã Chi Lăng mới khống chế được Đoàn Thanh H và thu giữ tang vật.

Quá trình xảy ra vụ việc, anh Nguyễn Tiến A đã sử dụng điện thoại ghi lại diễn biến sự việc, sau đó sao chép đoạn video sang một chiếc thẻ nhớ và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 293/KLTTCT-TTPY ngày 22/11/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Linh Văn H3 là 01%, cơ chế hình thành thương tích do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 217/KLGD ngày 20/01/2026 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm giám định Đoàn Thanh H bị rối loạn cảm xúc lưỡng cực, giai đoạn hưng cảm nhẹ (F31.0-ICD-10) giai đoạn bệnh tiến triển; hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Kết luận giám định số 1002/KL-KTHS ngày 14/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Con dao Đoàn Thanh H sử dụng vào việc phạm tội không phải là vũ khí.

Tại bản Kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 24/02/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tập tin video ghi lại diễn biến vụ việc gửi giám định không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa.

Quá trình điều tra, ngày 05/12/2025, chị Hoàng Thị Hồng H5 - là vợ của bị cáo Đoàn Thanh H đã tự nguyện bồi thường cho ông Linh Văn H3 số tiền

5.000.000 đồng; ông Linh Văn H3 đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đoàn Thanh H về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSKV4 ngày 09/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Đoàn Thanh H về tội Gây rối trật tự công cộng, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và tội Chống người thi hành công vụ, theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh H phạm tội Gây rối trật tự công cộng và tội Chống người thi hành công vụ.

- Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 330; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 50, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thanh H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao có tổng chiều dài 17cm, được đựng trong bao dao màu đen, vàng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày nhất trí về tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội trong tình trạng có bệnh làm hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi; từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, 08 tháng đến 10 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến đối đáp, tranh luận lại: Mặc dù bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; việc bị cáo phạm tội trong tình trạng có bệnh làm hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi đã được xem xét áp dụng là tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, bị cáo phạm 02 tội, đều với lỗi cố ý trực tiếp, thực hiện hành vi phạm tội trong khoảng thời gian dài, diễn biến hành vi có tính chất tăng lên về mức độ phạm tội; khi tổ công tác Công an xã C đến hiện trường, bị cáo có hành vi chống đối quyết liệt, gây thương tích cho cán bộ thực thi công vụ nên việc áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự là không phù hợp để áp dụng hình phạt dưới khung. Do vậy, mức hình phạt đề nghị của người bào chữa đối với tội Gây

rối trật tự công cộng là không phù hợp, không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung. Ngoài ra, người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo nhưng mức hình phạt đề nghị đối với tội Chống người thi hành công vụ cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt và đề nghị của Kiểm sát viên là mâu thuẫn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên mức đề nghị đối với bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến tranh luận bổ sung gì khác.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không có lý do nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Thanh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, biên bản sự việc, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 22/10/2025, tại khu vực Ga Đ, xã C, tỉnh Lạng Sơn, Đoàn Thanh H (hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi) đã sử dụng dao đe dọa bà Vi Thị K, anh Đoàn Bảo L1, chửi bới người dân xung quanh. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tổ công tác Công an xã Chi Lăng đến yêu cầu Đoàn Thanh H dừng hành vi gây rối thì Đoàn Thanh H đã dùng dao đuổi, nhặt đá ném về phía Tổ công tác và tiếp tục có hành vi chửi bới. Khi ông Linh Văn H3 (cán bộ công an xã Chi Lăng) tiếp cận, Đoàn Thanh H đã dùng dao đâm 01 nhát gây thương tích cho ông Linh Văn H3, làm tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 01%. Khoảng 19 giờ 55 phút cùng ngày, Tổ công tác mới khống chế được Đoàn Thanh H và thu giữ vật chứng liên quan.

[4] Hành vi cầm dao đe dọa, chửi bới những người xung quanh của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh, hoạt động công cộng bình thường tại địa phương; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống sinh hoạt của người dân trên địa bàn xã C. Hành vi dùng dao, nhét đá chống đối tổ công tác Công an xã Chi Lăng không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, cản trở hoạt động của tổ công tác được Nhà nước giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, mà còn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người thực thi công vụ, nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục bản thân bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Bị cáo có bệnh làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị cáo không bị mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Cáo trạng số 05/CT-VKSKV4 ngày 09/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[6] Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi; có bộ đề là thương binh; ông ngoại bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, để bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với con dao có tổng chiều dài 17cm, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với hành vi dùng dao gây thương tích cho ông Linh Văn H3 (cán bộ công an xã Chi Lăng) với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%, ông Linh Văn H3 đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; con dao bị cáo sử dụng để gây thương tích cho ông Linh Văn H3 không phải là vũ khí nên không có căn cứ xử lý bị cáo về tội Cố ý gây thương tích và tội Sử dụng trái

phép vũ khí quân dụng. Ngày 18/3/2026, Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích là phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi Đoàn Thanh H bế cháu Vi Anh T1, chửi bới và giao dao dọa những người xung quanh khiến cháu Vi Anh T1 sợ hãi, sau đó bị cáo đã để cháu Vi Anh T1 xuống đất, cháu Vi Anh T1 không bị thương tích, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên không xem xét xử lý.

[14] Đối với số tiền 5.000.000 đồng chị Hoàng Thị Hồng H5 (vợ của bị cáo) tự nguyện bồi thường cho ông Linh Văn H3, quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng Thị Hồng H5 không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[15] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo mà phù hợp với các nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử thì được chấp nhận; nếu không phù hợp với các nhận định nêu trên thì không được chấp nhận.

[18] Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 1 Điều 330; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 50, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh H phạm tội Gây rối trật tự công cộng và tội Chống người thi hành công vụ.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh H 02 (hai) năm tù về tội Gây rối trật tự công cộng và 06 (sáu) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có tổng chiều dài 17cm, loại dao 1 lưỡi, lưỡi dao bằng kim loại, dạng cong nhọn màu trắng bạc, lưỡi dao dài 09cm, bản rộng 02cm. Cán dao bằng nhựa màu đen dài 08cm, phần nối giữa cán dao và lưỡi dao màu vàng, con dao được đựng trong bao dao bằng nhựa màu đen vàng, kích thước 14,5cm x 4 cm (được niêm phong trong phong bì thư, phần giáp lai mới niêm phong bằng chữ ký và đóng hình dấu tròn của Phòng K2 Công an tỉnh L).

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/4/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn).

4. Về án phí:

Bị cáo Đoàn Thanh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Hữu Lũng - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt